

 **05/02/2024**

Chỉ số S&P500 xác nhận xu hướng **TĂNG** ngắn hạn – Bán lẻ

YSflex



 **Tải
ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



DXY đạt mức cao nhất kể từ 01/2024

- Chỉ số đồng đô tăng gần 104 vào thứ Sáu, mức cao nhất trong bảy tuần, khi các nhà giao dịch giảm kỳ vọng về việc cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang, được thúc đẩy bởi báo cáo việc làm tháng 1 của Mỹ mạnh hơn dự kiến. Nền kinh tế Mỹ đã bổ sung thêm 353 nghìn việc làm vào tháng trước, sau mức tăng 333 nghìn được điều chỉnh tăng trong tháng 12, vượt xa kỳ vọng của thị trường về mức tăng 180 nghìn. Ngoài ra, tỷ lệ thất nghiệp được giữ ổn định trong tháng thứ hai liên tiếp ở mức 3.7%, bất chấp sự đồng thuận của thị trường là 3.8% và tốc độ tăng trưởng tiền lương bất ngờ tăng tốc. Bên cạnh việc Chủ tịch Jerome Powell đẩy lùi kỳ vọng của thị trường về việc cắt giảm lãi suất vào tháng 3.
- Đồ thị giá DXY đóng cửa tăng 0.89% trong phiên giao dịch ngày 02/02/2024 tiếp tục xu hướng tăng sau khi tích lũy quanh 103. Khả năng chỉ số DXY sẽ có nhịp điều chỉnh khi chạm vùng kháng cự quanh 104. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá DXY
Nguồn: Tradingeconomics

Xu hướng ngắn hạn của S&P500 được nâng lên mức TĂNG

- Phố Wall đóng cửa ở mức cao kỷ lục mới vào thứ Sáu, S&P 500 tăng 1.07%, Nasdaq tăng 1.74% và chỉ số Dow Jones tăng 134 điểm, do kết quả tích cực từ các công ty công nghệ lớn đã hỗ trợ tâm lý của nhà đầu tư bên cạnh tình hình kinh tế mạnh hơn dự kiến. Cổ phiếu Meta đã tăng 20.32% sau khi công ty công bố cổ tức và doanh thu hàng quý tăng mạnh nhất trong hai năm. Amazon đã tăng 7.87% sau khi báo cáo doanh thu tăng 14%. Về mặt dữ liệu, nền kinh tế Mỹ đã bổ sung thêm 353 nghìn việc làm vào tháng trước, gần gấp đôi so với dự kiến là 180 nghìn trong khi tỷ lệ thất nghiệp giữ ổn định ở mức 3.7% và tốc độ tăng trưởng tiền lương bất ngờ tăng tốc.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 52 điểm trong ngày giao dịch 02/02/2024 duy trì đà tăng mạnh. Khả năng S&P 500 sẽ tiếp tục đà tăng tiến tới vùng fibo mở rộng 0.5 quanh 5,027. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của S&P 500 được nâng lên mức TĂNG và Dow Jones duy trì mức TĂNG, trong khi Nasdaq vẫn duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF



Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	02/02	-	-	0.33%
DB FTSE	01/02	-	-	-0.38%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	02/02	-	-	-0.83%
Kim Kindex VN30	01/02	-	-	-0.87%
Premia MSCI	01/02	-	-	-0.89%
Fubon FTSE	02/02	2,000	18	0.17%
E1VFN30	01/02	1,500	30	0.20%
FUEVFN30	01/02	-	-	-0.23%
FUESSVFL	01/02	-	-	-0.07%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

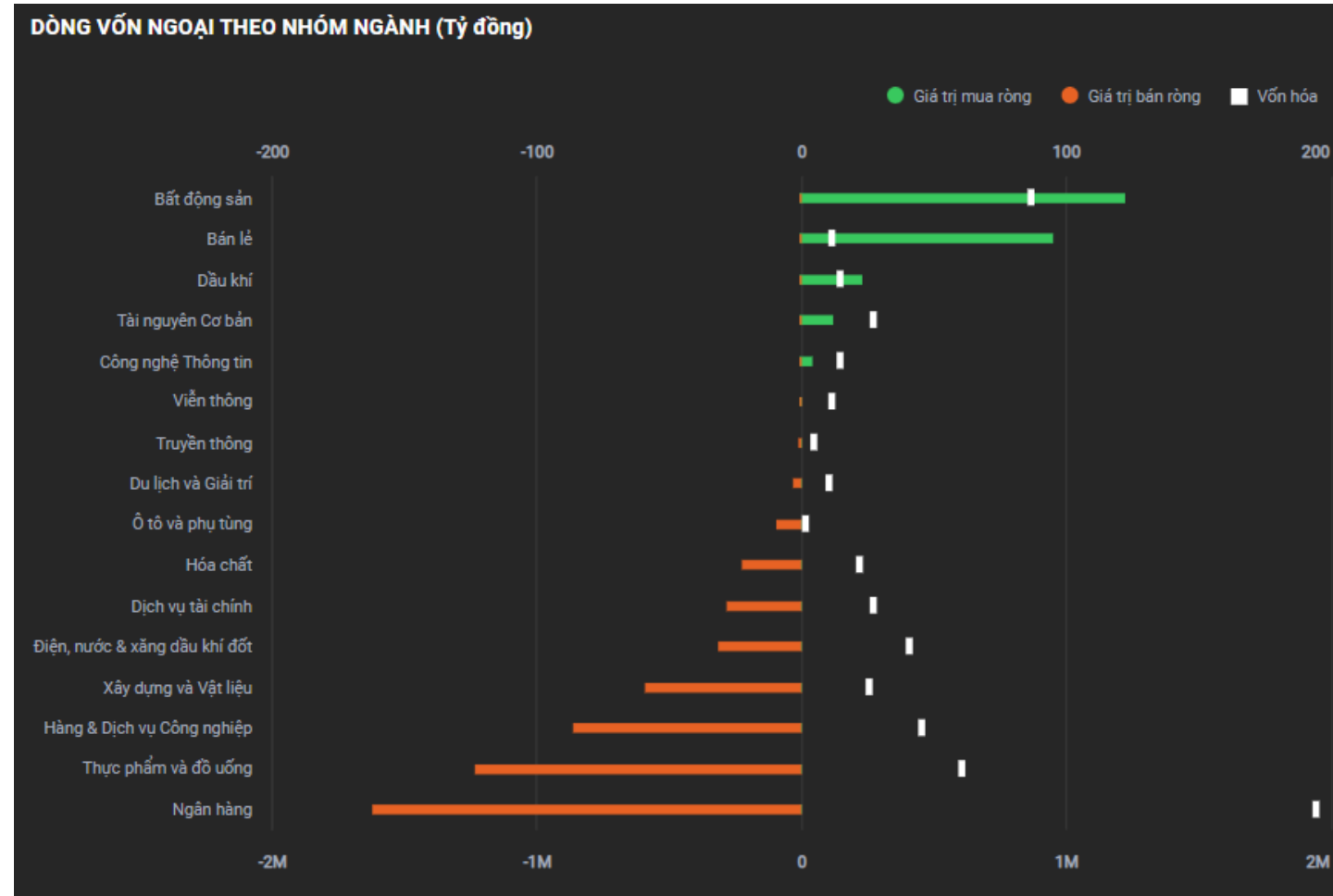
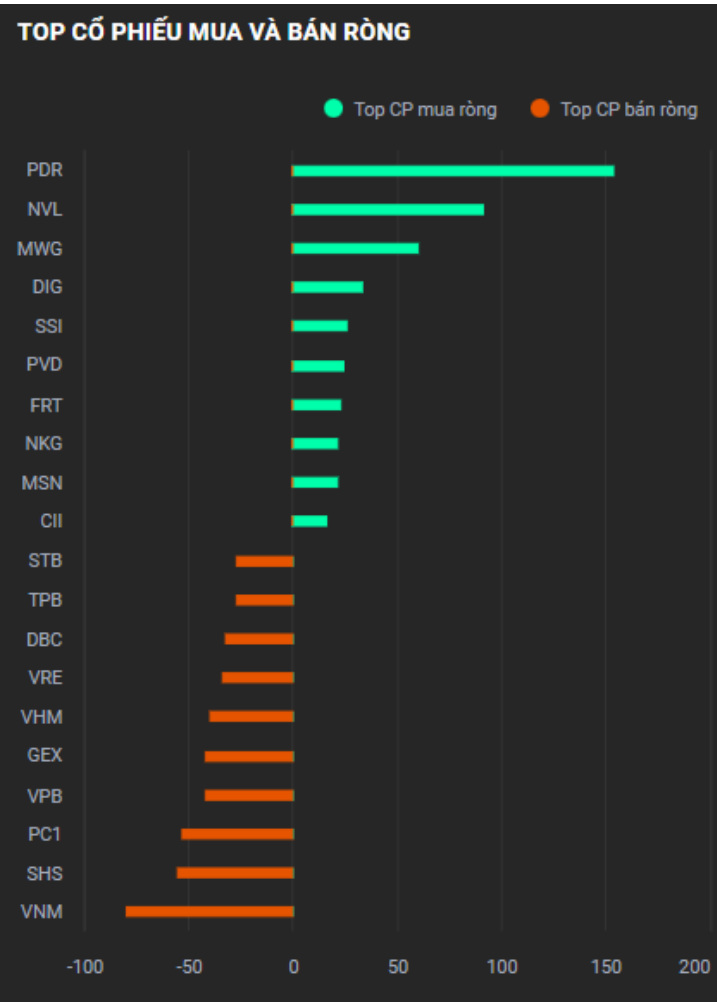
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	02/02/2024	Tuần 29/01-02/02	Tháng 02/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(279)	1,315	(175)	(306)	(306)	(306)
Tự doanh	470	841	646	2,277	2,277	2,277
Cá nhân	160	696	466	(932)	(932)	(932)

Khối ngoại bán ròng 279 tỷ, nhóm Ngân hàng bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 470 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
MWG	125.61
PNJ	111.04
ACB	102.34
STB	37.00
E1VFN30	34.45

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
HPG	26.12
NVL	13.75
VND	9.67
VPB	8.54
VCB	8.05



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

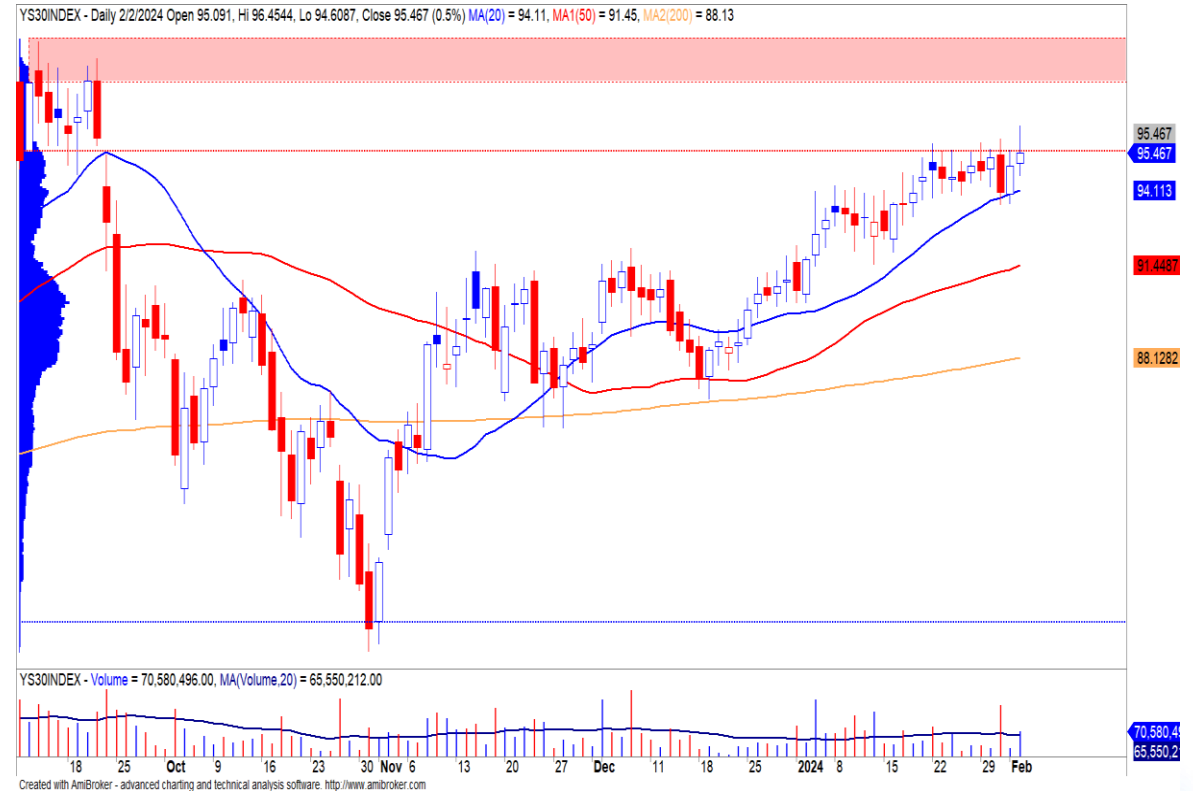


Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong tuần giao dịch tới và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm tra lại mức kháng cự 1,183 điểm trong những phiên tới. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên tình trạng phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu có thể sẽ còn tiếp tục diễn ra trong tuần giao dịch tới, nhóm cổ phiếu Midcaps có thể sẽ tiếp tục thu hút dòng tiền ngắn hạn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục đi ngang cho thấy các nhà đầu tư vẫn còn thận trọng với diễn biến thị trường hiện tại, chủ yếu là các nhóm cổ phiếu có diễn biến trái chiều, điều này còn có nghĩa cho thấy dòng tiền chưa có dấu hiệu rút khỏi thị trường.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục, đặc biệt các nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0.3% so với tuần giao dịch trước. Đồng thời, đồ thị giá của các chỉ số chính vẫn đang trong giai đoạn tích lũy trung hạn cho thấy thị trường vẫn đang phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu và các nhà đầu tư vẫn có cơ hội tích lũy cổ phiếu ở mức giá thấp. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 95.47 điểm (+0.5%) với khối lượng giao dịch tăng 51% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực, nhưng nếu đà tăng tiếp tục diễn ra trong phiên kế tiếp thì chúng tôi kỳ vọng đồ thị giá có thể sớm vượt hoàn toàn mức kháng cự 96 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số YS30 đóng cửa tăng 0.5% so với tuần giao dịch trước đó, nhưng đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy trung hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ chưa thể vượt được mức kháng cự trung hạn 99.50 điểm. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

2024



Yuanta
Securities Vietnam



YS Radar

Nhóm cổ phiếu chú ý

Bán lẻ



Bán lẻ – Xu hướng tăng trung hạn rõ ràng hơn

- Mức Sector Rating của nhóm Bán lẻ ở mức 60 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TRUNG TÍNH mức xếp hạng tăng trưởng của nhóm cổ phiếu này. Trong đó, mức Sức mạnh giá của nhóm Bán lẻ ở mức cao trên 80 điểm cho thấy xu hướng ngắn và trung hạn đã tích cực hơn.
- Kết thúc tháng 01/2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ và 16.4% so với cùng kỳ, trong khi đó mức tăng trưởng cùng kỳ 2023 là 14.7%, dấu hiệu tích cực cho nhóm bán lẻ và đây cũng là thời điểm mua sắm cho kỳ nghỉ lễ Tết.
- Đồ thị giá của chỉ số nhóm Bán lẻ đóng cửa tăng 7% so với tuần giao dịch trước và ghi nhận tuần tăng điểm liên tiếp. Đồng thời, đồ thị tuần của chỉ số nhóm Bán lẻ có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy xu hướng TĂNG trung hạn của chỉ số nhóm Bán lẻ rõ ràng hơn trong những tuần giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn và trung hạn của nhóm Bán lẻ duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục NẮM GIỮ nhóm cổ phiếu này, nhưng đồ thị giá đang tiến gần về vùng kháng cự trung hạn là mức đỉnh cũ trong tháng 04/2022 cho nên các nhà đầu tư nên hạn chế tăng thêm tỷ trọng ở nhóm cổ phiếu này.
- Cổ phiếu mạnh nhất nhóm: **FRT, DGW, MWG.**



Diễn biến chỉ số nhóm Bán lẻ. Nguồn: YSVN



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	95.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+65	77.50	90.87	22.71%	NẮM GIỮ
SHS	18.30	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+64	16.00	17.47	14.38%	NẮM GIỮ
SSI	34.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	30.30	33.85	14.85%	NẮM GIỮ
DXP	14.30	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+58	13.20	12.92	8.33%	NẮM GIỮ
LAS	16.80	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+56	13.60	16.30	23.53%	NẮM GIỮ
TNG	20.30	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+38	19.90	19.69	2.01%	NẮM GIỮ
MBB	21.75	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+28	18.45	21.37	17.89%	NẮM GIỮ
HSG	22.90	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+26	22.70	22.27	0.88%	NẮM GIỮ
CII	18.55	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+19	18.25	17.58	1.64%	NẮM GIỮ
LSS	11.50	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+18	11.35	11.19	1.32%	NẮM GIỮ
KDH	30.50	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+11	31.30	30.27	-2.56%	NẮM GIỮ
IJC	15.25	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+11	14.55	14.67	4.81%	NẮM GIỮ
SZC	41.80	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+10	37.35	39.46	11.91%	NẮM GIỮ
VTP	66.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+9	62.80	63.19	6.37%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	77.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+9	69.00	73.64	12.75%	NẮM GIỮ
VCG	25.20	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+8	25.40	24.48	-0.79%	NẮM GIỮ
PC1	29.50	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+8	28.25	28.43	4.42%	NẮM GIỮ
FRT	119.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+6	106.30	111.42	11.95%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
DCM	32.70	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+4	32.15	31.38	1.71%	NẮM GIỮ
TV2	42.00	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+4	39.00	39.29	7.69%	NẮM GIỮ
TCH	13.65	TĂNG	GIẢM	31/01/2024	T+3	13.50	12.96	1.11%	NẮM GIỮ
VGC	53.80	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+3	53.30	51.27	0.94%	NẮM GIỮ
CTS	31.25	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+2	29.60	29.32	5.57%	NẮM GIỮ
DHC	42.05	TĂNG	GIẢM	01/02/2024	T+2	42.30	40.63	-0.59%	NẮM GIỮ
DPG	41.10	TĂNG	GIẢM	02/02/2024	T+1	40.50	39.42	1.48%	NẮM GIỮ
FPT	102.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+1	99.90	98.36	2.10%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	95.10	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+65	77.50	90.87	22.71%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	69.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+65	61.60	67.48	12.01%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	43.75	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+64	38.70	42.26	13.05%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	48.65	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	39.15	46.36	24.27%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	17.70	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+62	14.60	16.89	21.23%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	25.60	25.84	1.76%	29.38	NẮM GIỮ
HCM	26.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+62	20.00	25.51	34.00%	34.00	NẮM GIỮ
PDR	29.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+62	23.80	27.69	23.95%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	55.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	50.10	53.19	10.38%	58.78	NẮM GIỮ
HAG	14.00	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+59	9.00	13.78	55.56%	10.56	HẠN CHẾ MUA MỚI
PAN	22.45	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+29	20.00	21.58	12.25%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	22.90	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+26	22.70	22.27	0.88%	26.63	NẮM GIỮ
CII	18.55	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+19	18.25	17.58	1.64%	16.84	NẮM GIỮ
NKG	24.25	TĂNG	TĂNG	17/01/2024	T+13	24.90	23.94	-2.61%	29.84	NẮM GIỮ
KDH	30.50	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+11	31.30	30.27	-2.56%	34.66	NẮM GIỮ
NLG	39.50	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+11	39.15	38.10	0.89%	44.36	NẮM GIỮ
SZC	41.80	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+10	37.35	39.46	11.91%	42.70	NẮM GIỮ
VCG	25.20	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+8	25.40	24.48	-0.79%	29.75	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PC1	29.50	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+8	28.25	28.43	4.42%	32.34	NẮM GIỮ
FRT	119.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+6	106.30	111.42	11.95%	127.90	NẮM GIỮ
DCM	32.70	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+4	32.15	31.38	1.71%	38.56	NẮM GIỮ
PHR	53.60	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+4	49.90	51.41	7.41%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	26.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+3	27.00	25.47	-1.11%	31.83	NẮM GIỮ
TCH	13.65	TĂNG	GIẢM	31/01/2024	T+3	13.50	12.96	1.11%	15.47	NẮM GIỮ
VGC	53.80	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+3	53.30	51.27	0.94%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	42.05	TĂNG	GIẢM	01/02/2024	T+2	42.30	40.63	-0.59%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	42.00	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+0	42.00	38.70	0.00%	48.40	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TEG	9.55	GIẢM	TĂNG	06/11/2023	T+65	9.80	9.98	-2.55%	12.79	BÁN
BSI	52.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+62	39.80	50.30	32.66%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	29.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	29.40	28.46	-1.02%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	17.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	14.45	16.30	19.03%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	8.22	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+62	6.10	7.84	34.75%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	53.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+62	38.95	52.81	38.13%	44.62	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	38.30	GIẢM	TĂNG	09/11/2023	T+62	33.75	39.01	13.48%	40.55	BÁN
DRC	31.50	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+56	23.00	30.04	36.96%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.85	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+44	11.75	11.69	0.85%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	25.40	GIẢM	TĂNG	28/12/2023	T+27	25.10	27.36	1.20%	27.78	BÁN
TDM	41.15	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+26	40.50	40.82	1.60%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.50	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+18	11.35	11.19	1.32%	13.14	NẮM GIỮ
IJC	15.25	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+11	14.55	14.67	4.81%	17.09	NẮM GIỮ
TIP	25.05	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+10	23.80	24.24	5.25%	18.09	NẮM GIỮ
NHH	18.55	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+6	19.70	18.50	-5.84%	21.70	NẮM GIỮ
TV2	42.00	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+4	39.00	39.29	7.69%	44.19	NẮM GIỮ
ELC	21.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+3	20.20	20.59	7.43%	23.70	HẠN CHẾ MUA MỚI

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTS	31.25	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+2	29.60	29.32	5.57%	35.78	NẮM GIỮ
DPG	41.10	TĂNG	GIẢM	02/02/2024	T+1	40.50	39.42	1.48%	49.66	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.